

II. Nhóm các hành vi vi phạm quy định về kết hôn, ly hôn và vi phạm chế độ hôn nhân một vợ, một chồng

1. Hành vi đang có vợ hoặc đang có chồng mà kết hôn với người khác, chưa có vợ hoặc chưa có chồng mà kết hôn với người mà mình biết rõ là đang có chồng hoặc đang có vợ.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

+ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Sở Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

(Quy định tại: Điểm a khoản 1 Điều 59, điểm b, c khoản 1, các điểm a, b, c, d, đ khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

2. Hành vi đang có vợ hoặc đang có chồng mà chung sống như vợ chồng với người khác.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Sở Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

(Quy định tại: Điểm b khoản 1 Điều 59, điểm b, c khoản 1, các điểm a, b, c, d, đ khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

3. Hành vi chưa có vợ hoặc chưa có chồng mà chung sống như vợ chồng với người mà mình biết rõ là đang có chồng hoặc đang có vợ.

- Hình thức xử phạt:

- + Xử phạt chính: Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Không.
- + Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

- Thẩm quyền xử phạt:

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Sở Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

(Quy định tại: Điểm c khoản 1 Điều 59, điểm b, c khoản 1, các điểm a, b, c, d, đ khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

4. Hành vi kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng giữa người đã từng là cha, mẹ nuôi với con nuôi, cha chồng với con dâu, mẹ vợ với con rể, cha dượng với con riêng của vợ, mẹ kế với con riêng của chồng.

- Hình thức xử phạt:

- + Xử phạt chính: Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Không

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

+ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Sở Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

(Quy định tại: Điểm d khoản 1 Điều 59, điểm b, c khoản 1, các điểm a, b, c, d, đ khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

5. Hành vi cản trở kết hôn, yêu sách của cải trong kết hôn hoặc cản trở ly hôn.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

+ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Sở Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

(Quy định tại: Điểm đ khoản 1 Điều 59, điểm b, c khoản 1, các điểm a, b, c, d, đ khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

6. Hành vi kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng giữa những người cùng dòng máu về trực hệ hoặc giữa những người có họ trong phạm vi ba đời.

- Hình thức xử phạt:

- + Xử phạt chính: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Không.
- + Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

- Thẩm quyền xử phạt:

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Bổ trợ tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Quy định tại: Điểm a khoản 2 Điều 59, điểm b, c khoản 1, các điểm a, b, c, d, đ khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

7. Hành vi kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng giữa cha, mẹ nuôi với con nuôi.

- Hình thức xử phạt:

- + Xử phạt chính: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Không.
- + Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

- Thẩm quyền xử phạt:

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Bổ trợ tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Quy định tại: Điểm b khoản 2 Điều 59, điểm b, c khoản 1, các điểm a, b, c, d, đ khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

8. Hành vi cưỡng ép kết hôn hoặc lừa dối kết hôn; cưỡng ép ly hôn hoặc lừa dối ly hôn.

- Hình thức xử phạt:

- + Xử phạt chính: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Không.
- + Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

- Thẩm quyền xử phạt:

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Quy định tại: Điểm c khoản 2 Điều 59, điểm b, c khoản 1, các điểm a, b, c, d, đ khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

9. Hành vi lợi dụng việc kết hôn để xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú, nhập quốc tịch Việt Nam, quốc tịch nước ngoài; hưởng chế độ ưu đãi của Nhà nước hoặc để đạt được mục đích khác mà không nhằm mục đích xây dựng gia đình.

- Hình thức xử phạt:

- + Xử phạt chính: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Không.
- + Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Quy định tại: Điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 59, điểm b, c khoản 1, các điểm a, b, c, d, đ khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

10. Hành vi lợi dụng việc ly hôn để trốn tránh nghĩa vụ tài sản, vi phạm chính sách, pháp luật về dân số hoặc để đạt được mục đích khác mà không nhằm mục đích chấm dứt hôn nhân.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

+ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Quy định tại: Điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 59, điểm b, c khoản 1, các điểm a, b, c, d, đ khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).